

Bài 6 : KHUYNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA SỰ VẬT VÀ HIỆN TƯỢNG

(1 tiết)

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Học xong bài này, HS cần đạt được :

1. Về kiến thức

- Nêu được khái niệm phủ định, phủ định biện chứng và phủ định siêu hình.
- Biết được phát triển là khuynh hướng chung của sự vật và hiện tượng.

2. Về kĩ năng

- Liệt kê được sự khác nhau giữa phủ định biện chứng và phủ định siêu hình.
- Mô tả được hình "xoắn ốc" của sự phát triển.

3. Về thái độ

- Phê phán thái độ phủ định sạch trơn quá khứ hoặc kế thừa thiếu chọn lọc đối với cái cũ.
- Ủng hộ cái mới, bảo vệ cái mới, cái tiến bộ.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

Bài này cùng với Bài 4 và Bài 5, là những bài giảng tóm tắt về ba quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vật. Mỗi bài (mỗi quy luật) phản ánh một phương diện của quá trình vận động và phát triển của sự vật, hiện tượng. Vì vậy, khi giảng bài này cần gắn kết nó với hai bài trước, thấy được lô-gíc phát triển tất yếu của các đơn vị kiến thức giữa các bài.

Trọng tâm của bài : Khuynh hướng phát triển của sự vật và hiện tượng. Làm rõ trọng tâm này, HS sẽ hiểu kĩ hơn, đầy đủ hơn vấn đề đã đặt ra ở Bài 4 (nguồn gốc vận động và phát triển), Bài 5 (cách thức vận động và phát triển), đặc biệt là nguyên lí về sự phát triển (Bài 3).

2. Về PPDH và hình thức tổ chức dạy học

– Về phương pháp dạy học : Bài này kết thúc nhóm các bài về phép biện chứng, nhiều đơn vị kiến thức, yêu cầu rèn luyện kĩ năng liên thông với nhau. Vì vậy, GV nên khái quát hoá, hệ thống hoá kiến thức đã học để HS có được cái nhìn toàn diện về mối quan hệ giữa các bài, sự nhất quán giữa các khái niệm và nguyên lí Triết học. Thực hiện yêu cầu này, GV có thể dùng sơ đồ hoặc phương pháp đàm thoại. Ngoài những câu hỏi tái hiện, GV cần chú ý loại câu hỏi tìm tòi, để rèn luyện kĩ năng tư duy lí luận cho HS.

– Về hình thức tổ chức dạy học : Đến bài này, HS đã được trang bị những khái niệm, nguyên lí cơ bản và đã quen dần với việc học tập Triết học. Vì vậy, ngoài hình thức dạy học trên lớp, GV có thể cho HS làm việc theo nhóm, tổ về một số đơn vị kiến thức nào đó. Những hoạt động này cần có sự hướng dẫn, kết luận tổng kết của GV.

3. Về phương tiện dạy học

Ngoài những phương tiện như đối với Bài 4, Bài 5 ; riêng bài này GV nên sưu tầm bộ tranh hoặc phim ảnh về sự hình thành các giống loài, sự hình thành vỏ trái đất v.v... để minh hoạ cho quy luật phủ định của phủ định.

4. Về kiểm tra, đánh giá

a) *Gợi ý trả lời câu hỏi và giải bài tập*

– Gợi ý trả lời câu số 3 phần Bài tập (Trong cuộc sống hàng ngày ta cần phải phê bình và tự phê bình như thế nào mới phù hợp với quan điểm phủ định biện chứng ?). Phê bình là xem xét, phân tích, đánh giá ưu điểm và khuyết điểm về tư tưởng, đạo đức, hành vi... của người khác. Tự phê bình là tự nêu ra, phân tích, đánh giá ưu điểm và khuyết điểm về tư tưởng, đạo đức, hành vi... của bản thân. Phê bình

và tự phê bình là nhằm phát huy cái tốt, hạn chế cái xấu, cần tránh thái độ xuê xoa, che giấu khuyết điểm, hoặc lời lẽ vùi dập, đao to búa lớn.

b) *Gợi ý kiểm tra, đánh giá*

– Đấu tranh giữa các mặt đối lập của mâu thuẫn, mâu thuẫn cũ được giải quyết, mâu thuẫn mới hình thành. Đây có phải là biểu hiện của phủ định biện chứng không ? Tại sao ?

– Sự thay đổi về lượng dẫn đến sự thay đổi về chất, chất mới ra đời thay thế chất cũ. Đây có phải là sự phủ định biện chứng không ? Tại sao ?

III – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC BÀI HỌC

1. Phần mở bài

Có thể : Gợi ý cho HS tái hiện kiến thức cũ, tạo ra tình huống có vấn đề. Ví dụ :

– Mâu thuẫn cũ được giải quyết, mâu thuẫn mới được hình thành, tiếp đó trạng thái của sự vật sẽ như thế nào ?

– Sự thay đổi về lượng dẫn đến sự thay đổi về chất, chất mới ra đời thay thế chất cũ, tiếp đó quá trình vận động của sự vật sẽ như thế nào ?

(Khuynh hướng phát triển của sự vật và hiện tượng).

2. Phần tổ chức dạy học các đơn vị kiến thức

a) *Dạy học đơn vị kiến thức 1 : Những đặc trưng cơ bản của phủ định biện chứng*

** Mức độ kiến thức*

Trong SGK nêu lên hai đặc trưng của phủ định biện chứng. Cách khái quát này là hợp lí, nêu lên quá nhiều đặc trưng, gây nên sự rườm rà, tản mạn, trùng lặp. Điều cốt lõi khi giảng về phủ định biện chứng là phải nêu bật được nó là một mắt khâu tất yếu của sự phát triển.

** Cách thực hiện*

Khi dạy các đặc trưng của phủ định biện chứng, GV cần luôn luôn gắn nó với quy luật mâu thuẫn, quy luật lượng – chất. Từ một ví dụ có thể phản ánh được cả

quy luật mâu thuẫn, quy luật lượng – chất, quy luật phủ định của phủ định ; tránh sự trình bày rời rạc giữa ba quy luật. Thông thường, khi dạy phần này, nhiều GV thường kẻ ô trên bảng hoặc bìa cứng để so sánh từng đặc trưng giữa quan điểm phủ định biện chứng và phủ định siêu hình.

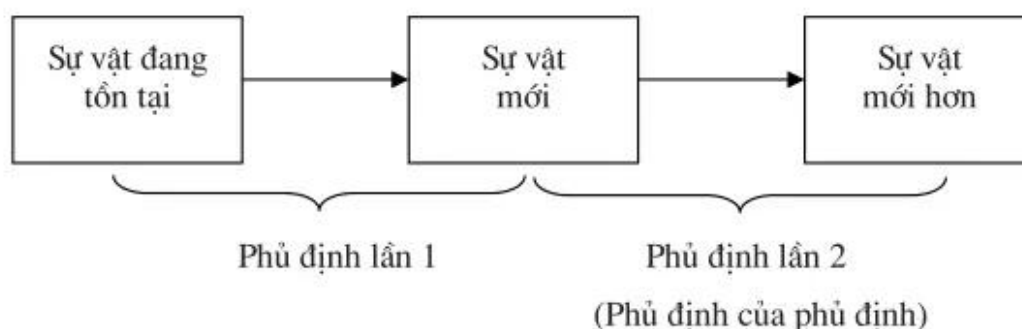
b) Dạy học đơn vị kiến thức 2 : Khuynh hướng phát triển của sự vật và hiện tượng

** Mức độ kiến thức*

Khái niệm phát triển đã được đặt ra từ Bài 3, nhưng ở dạng khái quát (thế nào là phát triển, phân biệt phát triển với vận động). Bài này, yêu cầu mở rộng, đi sâu, nâng cao hơn, thực chất là giảng về quy luật phủ định của phủ định. Mức độ cần đi sâu : Sự phủ định biện chứng diễn ra liên tục, tạo ra khuynh hướng tất yếu cho sự phát triển, cái mới luôn luôn xuất hiện thay thế cái cũ.

** Cách thực hiện*

Giảng về khái niệm phủ định của phủ định, GV có thể sử dụng sơ đồ sau đây để HS đưa ra ví dụ chứng minh.



3. Phần củng cố

Nhằm hệ thống hoá, khắc sâu kiến thức, GV có thể hướng dẫn HS :

- Làm bảng tóm tắt về những đặc trưng của phủ định biện chứng, phân biệt với phủ định siêu hình.
- Điền các ví dụ vào sơ đồ (đã giới thiệu ở trên) để khắc sâu quan niệm về khuynh hướng của sự phát triển.

IV – TƯ LIỆU THAM KHẢO

Phủ định của phủ định : "Sự phát triển hình như diễn lại những giai đoạn đã qua, nhưng dưới một hình thức khác, ở một trình độ cao hơn ("phủ định của phủ định") ; sự phát triển có thể nói là theo đường tròn ốc, chứ không theo đường thẳng"⁽¹⁾.